

Ngày 30/09/2025	13,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.2%	-7.9%	-9.1%

	Q3/25	
ROE	7.2%	+/- YoY ▲ 1.3%

	Q3/25		
DT thuần	142	QoQ	YoY
		▼ 26.0 ▼ 15.5%	▼ 60.0 ▼ 29.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	527	YoY
		▼ 92.0 ▼ 14.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	12.1	QoQ	YoY
		▼ 14.3 ▼ 54.3%	▼ 14.4 ▼ 54.5%
	tỷ VNĐ		

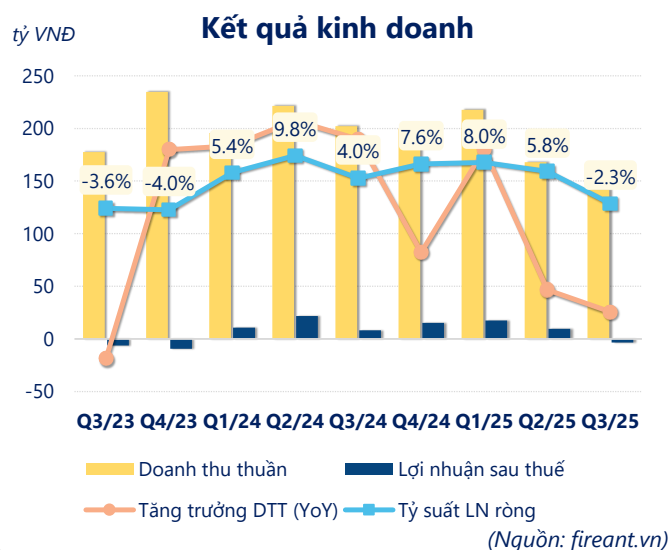
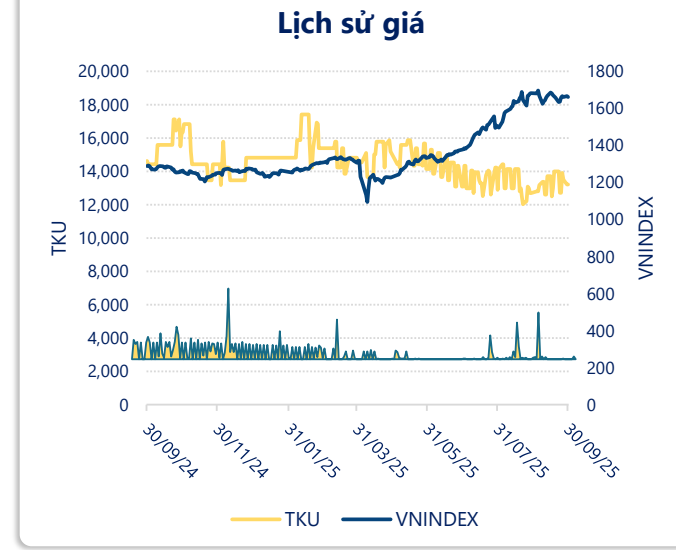
	9T 2025	
LN gộp	78.5	YoY
		▼ 12.5 ▼ 13.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.04	QoQ	YoY
		▼ 10.9 ▼ 91.2%	▼ 9.76 ▼ 90.3%
	tỷ VNĐ		

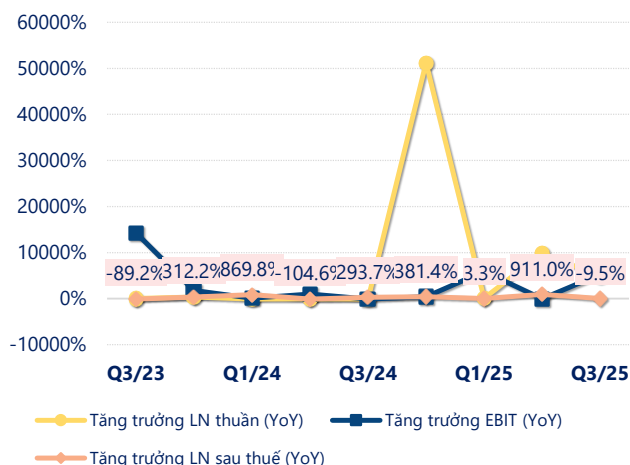
	9T 2025	
LN thuần	35.6	YoY
		▼ 13.5 ▼ 27.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	-3.32	QoQ	YoY
		▼ 13.0 ▼ 134%	▼ 11.5 ▼ 141%
	tỷ VNĐ		

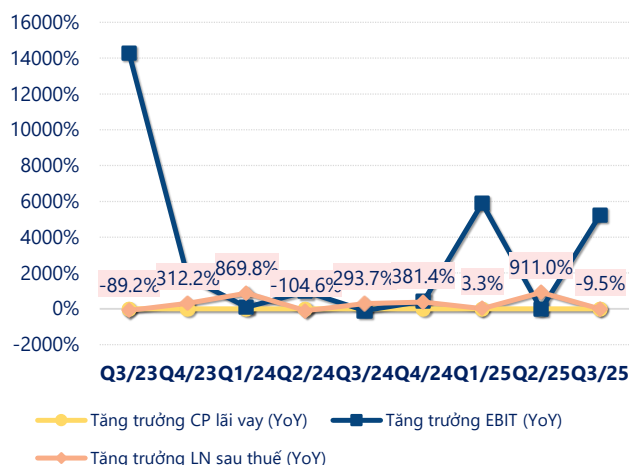
	9T 2025	
LN sau thuế	23.8	YoY
		▼ 16.7 ▼ 41.2%
	tỷ VNĐ	



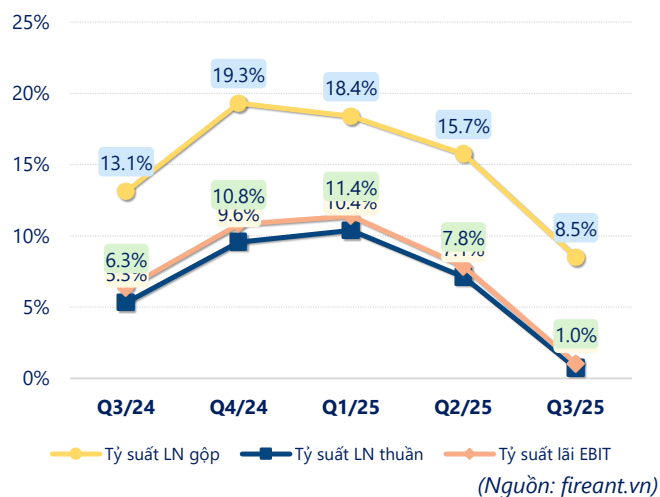
Tăng trưởng lợi nhuận



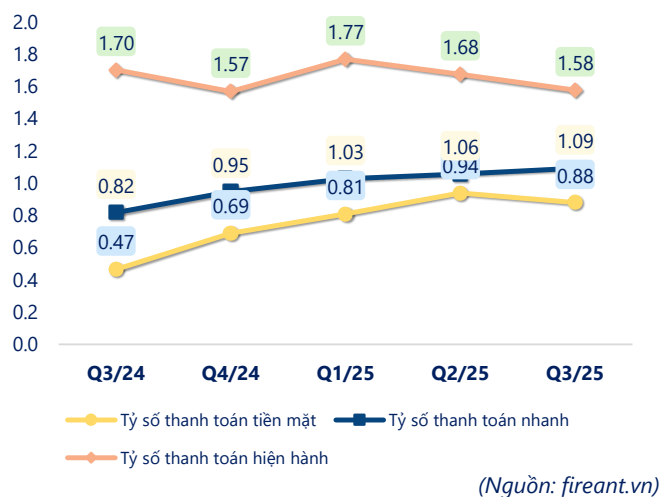
Tăng trưởng chi phí



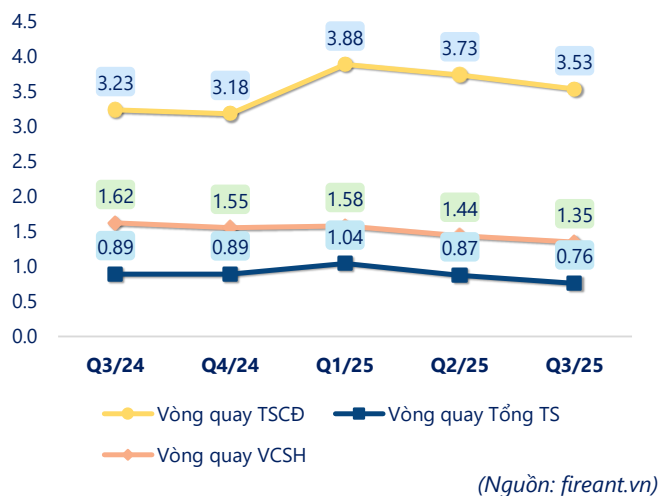
Tỷ suất lợi nhuận



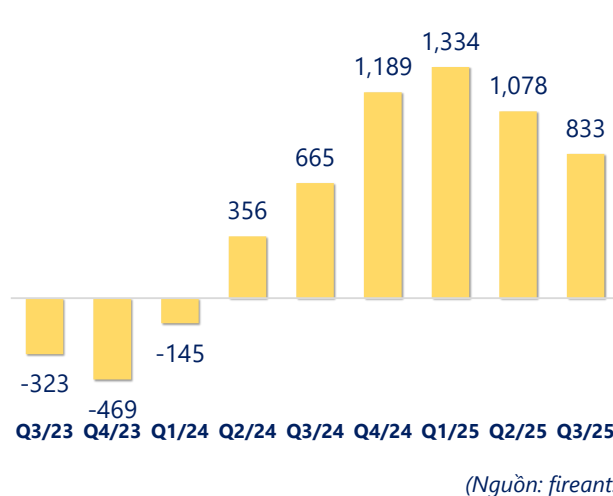
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	142	202	-29.7%	527	619	-14.8%
Giá vốn hàng bán	130	176	-26.2%	449	528	-15.0%
Lợi nhuận gộp	12.1	26.5	-54.5%	78.5	91.0	-13.8%
Doanh thu HĐTC	5.73	0.22	2503%	11.4	3.00	279%
Chi phí TC	4.24	3.35	26.5%	12.9	7.73	66.4%
Chi phí lãi vay	2.46	2.08	18.4%	8.54	4.46	91.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.54	3.99	-36.2%	10.9	10.2	7.4%
Chi phí QLDN	9.95	8.65	15.1%	30.5	27.0	12.9%
LN thuần từ HĐKD	1.04	10.8	-90.3%	35.6	49.1	-27.6%
Lợi nhuận khác	-2.02	-0.04	-4955%	-4.66	-2.20	-112%
LN trước thuế	-0.98	10.7	-109%	30.9	46.9	-34.2%
Lợi nhuận sau thuế	-3.32	8.13	-141%	23.8	40.5	-41.2%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.32	8.13	-141%	23.8	40.5	-41.2%

(Nguồn: fireant.vn)

